

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **69/2024/HS-ST**

Ngày: 29/7/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Nữa.

Ông Trương Thế Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Phương T; Sinh ngày: 13/10/2001; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 56/23A đường A, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (đã xóa khẩu tháng 8/2023); Chỗ ở: 203/8/4 đường N, xã B, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Giao hàng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Minh Th và bà: Võ Thị Bạch Y; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/12/2023.

Nhân thân: Ngày 13/02/2022, bị Công an phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số: 66/QĐ-XPHC). Đã nộp phạt ngày 18/02/2022 (Biên lai thu số: 0002162 của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh 3, Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Tuấn Tr; Sinh năm: 1984; Trú tại: 578/14B đường H, Phường I, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Kim Y1; Sinh năm: 1964; Thường trú: 2733/2A đường P, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 15 phút ngày 29/12/2023, tổ công tác thuộc Công an Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện Võ Phương T đang điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59L1-945.19 chở 01 túi màu cam (có chữ LALAMOVE) chạy đến khu vực trước nhà số K1B Đường B, Phường L, Quận F có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi chứa 02 khối hình hộp kích thước 23,5x23,5x10cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc (mỗi khối gồm 100 lỗ tròn có đường kính khoảng 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau); 01 túi nylon chứa 100 vật thể dạng hình cầu, vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm (T khai toàn bộ là pháo nổ của T đang trên đường đem đi bán). Sau đó, tổ công tác đã giao T cùng vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tiến hành khám xét nơi ở của Võ Phương T tại nhà số 203/8/4 đường N, xã B, huyện Z, tổ công tác không phát hiện và thu giữ tang vật gì liên quan đến pháo nổ.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Võ Phương T khai: Ngày 29/12/2023, T sử dụng tài khoản Facebook có tên «Thành Võ» vào hội nhóm «Buôn bán pháo banh, dàn» đặt mua của một người có tên tài khoản Facebook «Nguyễn Minh» 02 hộp pháo dàn (mỗi hộp có 100 viên) và 100 viên pháo nổ với giá 4.900.000 đồng. Đến 11 giờ 15 phút cùng ngày, T đến điểm hẹn tại quán cà phê trên đường T, Quận H (không xác định được địa điểm) gặp Nguyễn Minh nhận pháo. Sau đó, T đem số pháo vừa mua đến khu vực Đường B, Phường L, Quận F bán cho một người có tên tài khoản Zalo «Trí Mập» (có số điện thoại 0367173661) với giá 5.200.000 đồng, nhưng chưa kịp gặp Trí Mập thì đã bị kiểm tra bắt giữ như nêu trên. Ngoài ra, T còn khai trước đó T có mua của «Nguyễn Minh» 01 hộp pháo nổ (bên trong có 100 viên) với giá 400.000 đồng và bán lại cho một người tên Tí (không rõ lai lịch) với giá 500.000 đồng. Riêng tài khoản Zalo và số điện thoại của «Trí Mập» là của «Nguyễn Minh» giới thiệu cho T.

Tại Kết luận giám định số: 701/KL-KTHS ngày 03 tháng 01 năm 2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: 01 túi màu cam được niêm phong có các chữ ký ghi tên Võ Phương T, Võ Minh P (Đội cảnh sát kinh tế - Công an Quận F), Vương Ngọc T1 (Phó Trưởng Công an Phường L, Quận F) và hình dấu Công an Phường L, Quận F, bên trong có:

- 02 khối hình hộp kích thước 23,5x23,5x10cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc (mỗi khối gồm 100 lỗ tròn có đường kính khoảng 2,2cm, cao

10cm được gắn với nhau) cần giám định (ký hiệu m_1) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 6,40kg (sáu phẩy bốn không kilogam).

- 03 túi nylon chứa 100 vật thể dạng hình cầu, vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm cần giám định (ký hiệu m_2) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 0,50kg (không phẩy năm không kilogam).

Tổng khối lượng mẫu vật cần giám định là 6,90kg (sáu phẩy chín không kilogam).

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 02/QĐ-ĐCSKT); khởi tố bị can đối với Võ Phương T về tội «Buôn bán hàng cấm» (Quyết định số: 06/QĐ-ĐCSKT).

Đối với người có tên tài khoản Zalo «Nguyễn Minh» bán pháo nổ cho Võ Phương T và người có tên tài khoản Zalo «Trí Mập» (có số điện thoại 0367173661) mua pháo nổ của Thành, hiện chưa xác định được lai lịch. Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 77/CT-VKS-Q6 ngày 18 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Phương T về tội «Buôn bán hàng cấm» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Võ Phương T khai nhận đã thực hiện hành vi mua pháo nổ để bán dịp tết nguyên đán 2024 kiếm lời và thời điểm bị bắt quả tang (vào lúc 12 giờ 15 phút ngày 29/12/2023), bị cáo đang trên đường đi giao 02 hộp pháo dân (mỗi hộp có 100 ống), 01 bịch pháo banh (bên trong có 100 viên) cho một người có tên tài khoản Zalo «Trí Mập» tại khu vực trước nhà số K1A Đường B, Phường L, Quận F với giá 5.200.000 đồng, nhưng bị cáo mới chạy đến khu vực trước nhà số K1B đường B thì đã bị phát hiện bắt quả tang như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Phương T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Võ Phương T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội «Buôn bán hàng cấm» theo điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, kiểu máy: CPH2363, số Imei 1: 862765052221251, số Imei 2: 86276502221244 đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên Nguyễn Ngọc N, Võ Phương T và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tịch thu, tiêu hủy 01 sim điện thoại Mobifone, số sim 8401220612691517, số thuê bao 0936445064).

Giao 01 túi hình hộp màu cam kích thước 35,5x24,5x43,5cm (có chữ LALAMOVE) được niêm phong có các chữ ký ghi tên Võ Minh P (cán bộ Công an Quận 6), Trung tá Nguyễn Xuân S (Giám định viên thuộc Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh), có tổng khối lượng là 6,90kg, bên trong gồm: 02 khối hình hộp kích thước khoảng 23,5x23,5x10cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, mỗi khối gồm 100 lỗ tròn có đường kính khoảng 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau (ký hiệu m₁) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 6,40kg; 100 vật thể dạng hình cầu, vỏ nhựa nhiều màu sắc, có đường kính khoảng 2,5cm cần giám định (ký hiệu m₂) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 0,50kg cho Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh - Quân khu 7 để xử lý theo thẩm quyền.

Giao 01 chiếc xe gắn máy có số khung: RLHJF5812GY521312, số máy: JF66E-0791527 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, sơn màu Đen Đỏ, dung tích 108,2) và 01 biển số xe 59L1-945.19 cho Công an Quận 6 giữ để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật, do xét thấy có liên quan đến các vụ trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn Phường 7 và Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lại bị cáo Võ Phương T 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 790203054989, cấp ngày 02/6/2020 (mang tên Võ Phương T) đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên Nguyễn Ngọc N, Võ Phương T và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc bị cáo Võ Phương T bán pháo nổ ngày 29/12/2023) và 01 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai Võ Phương T), đều đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên Phạm Nguyễn Hồng P và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL324, 325), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Võ Phương T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Võ Phương T tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Khám nghiệm hiện trường ngày 29/12/2023 của Công an Quận 6 (kèm bản ảnh); Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 701/KL-KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Phương T đã phạm tội «Buôn bán hàng cấm». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Võ Phương T đã mua pháo nổ đem bán để thu lợi và thời điểm bắt quả tang (vào lúc 12 giờ 15 phút ngày 29/12/2023 tại khu vực trước nhà số K1B Đường B, Phường L, Quận F), Công an Quận 6 đã thu giữ của bị cáo 02 khối hình hộp là pháo nổ (kích thước 23,5x23,5x10cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, mỗi khối gồm 100 lỗ tròn có đường kính khoảng 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau) có khối lượng 6,40 kilogam; 100 vật thể dạng hình cầu là pháo nổ (vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm) có khối lượng 0,50 kilogam (bị cáo khai toàn bộ số pháo nổ bị thu giữ là của bị cáo mua nhằm mục đích để bán thu lợi). Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với pháo nổ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Và tổng khối lượng pháo nổ thu giữ của bị cáo là 6,90 kilogam. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo về tội «Buôn bán hàng cấm» thuộc trường hợp «Buôn bán pháo nổ từ 06 kilogam đến dưới 40 kilogam» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Võ Phương T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ được hành vi buôn bán trái phép pháo nổ, là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do háo lợi mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, mặc cho hậu quả xảy ra như thế nào, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân của bị cáo Võ Phương T: Bị cáo có nhân thân xấu, đó là ngày 13/02/2022, bị Công an phường Võ Thị Sáu, Quận 3 xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình, cho xã hội, nhưng ngược lại, vẫn tiếp tục sống buông thả và phạm tội, cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Võ Phương T là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, bởi hành vi buôn bán pháo nổ trong những ngày giáp tết Cổ truyền hàng năm diễn ra khá phức tạp, đã tạo nên mối hiểm nguy, lo sợ đối với mọi người về tai nạn do pháo nổ gây ra và trên thực tế hiểm họa đó đã xảy ra, để lại những hậu quả, tai nạn thương tâm, do đó đối với hành vi này cần phải được xử lý nghiêm để hạn chế những tổn thất về người và của cho nhân dân, cho nhà nước. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng

nếu tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung:

[6.1] Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Võ Phương T theo quy định tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6.2] Mặc dù tại phiên tòa, bị cáo Võ Phương T khai ngoài lần bị bắt, trước đó bị cáo có bán 01 hộp pháo nổ (bên trong có 100 viên) cho một người tên Tí (không rõ lai lịch) và thu lợi 100.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác, nên Hội đồng xét xử không đủ căn cứ để buộc bị cáo nộp lại số tiền này, cũng như không đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên».

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Phương tiện bị cáo Võ Phương T dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, kiểu máy: CPH2363, số Imei 1: 862765052221251, số Imei 2: 86276502221244 đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên Nguyễn Ngọc N, Võ Phương T và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với 01 sim điện thoại Mobifone, số sim 8401220612691517, số thuê bao 0936445064 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Oppo), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.3] Đối với 01 túi hình hộp màu cam kích thước 35,5x24,5x43,5cm (có chữ LALAMOVE) được niêm phong có các chữ ký ghi tên Võ Minh P (cán bộ Công an Quận 6), Trung tá Nguyễn Xuân S (Giám định viên thuộc Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh), có tổng khối lượng là 6,90kg, bên trong gồm: 02 khối hình hộp kích thước khoảng 23,5x23,5x10cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, mỗi khối gồm 100 lỗ tròn có đường kính khoảng 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau (ký hiệu m1) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 6,40kg; 100 vật thể dạng hình cầu, vỏ nhựa nhiều màu sắc, có đường kính khoảng 2,5cm cần giám định (ký hiệu m2) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 0,50kg. Nhận thấy số pháo nổ trên là nguồn nguy hiểm cao độ và Nhà nước có quy định

chặt chẽ về việc quản lý, sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử giao cho Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh - Quận khu 7 xử lý theo thẩm quyền.

[7.4] Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59L1-945.19 thu giữ của bị cáo Võ Phương T (bị cáo khai mượn của một người bạn tên Bảo không rõ lai lịch và ngày 28/12/2023, bị cáo đã sử dụng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội). Theo Kết luận giám định số: 681/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL162) và Phiếu trả lời xác minh ngày 03/01/2024 của Công an Quận 6 (BL165) thì chiếc xe này có biển số là 59L2-661.55, số khung: RLHJF5812GY521312, số máy: JF66E-0791527 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, sơn màu Đen Đỏ, dung tích 108,2), đứng tên chủ xe là bà Nguyễn Thị Kim Y1. Tuy nhiên, qua xác minh tại Công an Phường G, Quận H (nơi bà Y1 đăng ký hộ khẩu thường trú) được biết bà Y1 đang định cư tại Mỹ từ tháng 9/2022 (BL305), nên Cơ quan điều tra Công an Quận 6 không tiến hành ghi lời khai được. Còn ông Quách Phú Th1 (con của bà Y1) khai chiếc xe gắn máy biển số 59L2-661.55 là xe của mẹ ông mua, nhưng đã bị mất trộm vào tháng 11/2020 tại trước nhà số 2733/2A đường P, Phường G, Quận H. Riêng biển số 59L1-945.19, theo Kết luận giám định số: 2657/KL-KTHS ngày 27/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL233) và Phiếu trả lời xác minh ngày 03/01/2024 của Công an Quận 6 (BL164), là biển số thật và là biển số của chiếc xe gắn máy có số khung RLHJF4613EY396704, số máy JF46E5096754 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, sơn màu Cam Đen, dung tích 124), do ông Lê Tấn T1 đứng tên chủ xe. Quá trình điều tra, ông T1 khai ngày 24/11/2020, ông để chiếc xe tại trước nhà số 578/14B đường H, Phường I, Quận H thì bị mất. Xét thấy chiếc xe gắn máy hiệu Honda, số loại Vision, sơn màu Đen Đỏ và biển số xe 59L1-945.19 có liên quan đến các vụ trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn Phường 7 và Phường 9, Quận 8, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là giao chiếc xe và biển số xe lại cho Công an Quận 6 giữ để điều tra, làm rõ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[7.5] Trả lại bị cáo Võ Phương T 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 790203054989, cấp ngày 02/6/2020 (mang tên Võ Phương T) đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên Nguyễn Ngọc N, Võ Phương T và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 05/PNK ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 67/QĐ-VKS-Q6 ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 7 năm 2024 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6; Lệnh nhập kho vật chứng số: 03/2024.VC ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh - Quận khu 7 và

Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18 tháng 01 năm 2024 giữa Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh và Công an Quận 6)

[7.6] Đối với 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc bị cáo Võ Phương T bán pháo nổ ngày 29/12/2023) và 01 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai Võ Phương T), đều đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên Phạm Nguyễn Hồng P và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL324, 325), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Đối với những người có tên tài khoản Zalo «Nguyễn Minh», «Trí Mập». Tại phiên tòa, Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra xác minh làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo Võ Phương T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Võ Phương T** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội «Buôn bán hàng cấm». Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2023.

- Căn cứ khoản 4 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Võ Phương T nộp phạt 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, kiểu máy: CPH2363, số Imei 1: 862765052221251, số Imei 2: 86276502221244 đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên Nguyễn Ngọc N, Võ Phương T và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) sim điện thoại Mobifone, số sim 8401220612691517, số thuê bao 0936445064 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Oppo).

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Giao 01 (một) túi hình hộp màu cam kích thước 35,5x24,5x43,5cm (có chữ LALAMOVE) được niêm phong có các chữ ký ghi tên Võ Minh P (cán bộ Công an Quận 6), Trung tá Nguyễn Xuân S (Giám định viên thuộc Phòng kỹ thuật hình

sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh), có tổng khối lượng là 6,90 (sáu phẩy chín không) kilogam, bên trong gồm: 02 (hai) khối hình hộp kích thước khoảng 23,5x23,5x10cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, mỗi khối gồm 100 (một trăm) lỗ tròn có đường kính khoảng 2,2cm, cao 10cm được gắn với nhau (ký hiệu m₁) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 6,40 (sáu phẩy bốn không) kilogam; 100 (một trăm) vật thể dạng hình cầu, vỏ nhựa nhiều màu sắc, có đường kính khoảng 2,5cm cần giám định (ký hiệu m₂) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 0,50 (không phẩy năm không) kilogam cho Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh - Quân khu 7 để xử lý theo thẩm quyền.

Giao 01 (một) chiếc xe gắn máy có số khung: RLHJF5812GY521312, số máy: JF66E-0791527 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, sơn màu Đen Đỏ, dung tích 108,2) và 01 (một) biển số xe 59L1-945.19 cho Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh giữ để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật, do xét thấy có liên quan đến các vụ trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn Phường 7 và Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lại bị cáo Võ Phương T 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số 790203054989, cấp ngày 02/6/2020 (mang tên Võ Phương T) đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên Nguyễn Ngọc N, Võ Phương T và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 7 năm 2024 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Lệnh nhập kho vật chứng số: 03/2024.VC ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh - Quân khu 7; Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18 tháng 01 năm 2024 giữa Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh - Quân khu 7 và Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Võ Phương T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Võ Phương T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Bộ Tư lệnh Tp. Hồ Chí Minh
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên